

## VÒNG ĐÀM PHÁN DOHA HIỆN NAY VÀ TRIỂN VỌNG VỀ CÁC THỎA THUẬN TỰ DO HOÁ THƯƠNG MẠI TRONG WTO

Nguyễn Duy Lợi\*

Vòng đàm phán Doha bắt đầu từ năm 2001 với tên gọi là vòng đàm phán phát triển- vòng đàm phán đầu tiên kể từ khi GATT chuyển thành WTO vào ngày 1-1-1995 do Mỹ khởi xướng. Nếu kết thúc vòng đàm phán Doha các nước thành viên có thể nhận được những lợi ích sau: *Thứ nhất*, tiếp tục duy trì động lực thúc đẩy tự do hoá thương mại, qua đó thúc đẩy thương mại và kinh tế phát triển, duy trì quá trình cải cách và tự do hoá chính sách thương mại, khôi phục niềm tin thị trường và góp phần từng bước hình thành thị trường hàng hoá và dịch vụ cạnh tranh toàn cầu, khuyến khích chuyển giao công nghệ; *Thứ hai*, các nước có thể tận dụng tư cách thành viên chủ động đưa ra những đề xuất sáng kiến về các vấn đề liên quan đến thương mại xuất phát từ lợi ích thiết thực của mình, bảo vệ các ngành kinh tế trong nước. Nếu những

đề xuất này được thông qua, các nước có thể gắn chặt lợi ích quốc gia với những lợi ích thương mại toàn cầu, thúc đẩy kinh tế phát triển và nâng cao vị thế đất nước; *Thứ ba*, có cơ hội thâm nhập nhiều hơn vào thị trường các nước thành viên khác, được hưởng các quyền và nghĩa vụ do những quy định mới của WTO thông qua trong vòng đàm phán Doha.

Tại vòng đàm phán Doha, các nước thành viên WTO đó cam kết tiếp tục mở ra các cuộc đàm phán mới, nhằm tháo gỡ các rào cản thương mại đối với hàng nông sản, dịch vụ, may mặc, vv, cũng như việc bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, cho đến nay, các nước vẫn chưa đạt được những tiến bộ đáng kể nào nhằm thúc đẩy tiến trình tự do hóa thương mại và kết thúc vòng đàm phán Doha vào cuối năm 2010 như Tổng giám đốc Pascal Lamy đã tuyên bố.

NGUYỄN NHÂN VÒNG ĐÀM PHÁN  
DOHA BỊ BÉ TẮC

\* Thạc sĩ, Viện Kinh tế và Chính trị Thế giới

Vòng đàm phán này bế tắc là do nhiều bất đồng, mâu thuẫn giữa các nước và nhóm nước thành viên WTO liên quan đến thực thi hiệp các quy định của WTO, đến các vấn đề như nông nghiệp, đầu tư liên quan đến thương mại, quyền sở hữu trí tuệ, dịch vụ, tiếp cận thị trường hàng phi nông sản, cạnh tranh, minh bạch trong mua sắm chính phủ, thuận lợi hoá thương mại, cơ chế giải quyết tranh chấp, thương mại và môi trường, thương mại điện tử, vv. Thế bế tắc có được khai thông hay không hoàn toàn phụ thuộc vào nỗ lực của các nước lớn, các nhóm nước trong việc thúc đẩy đàm phán và nhượng bộ đến đâu; cân nhắc đến yêu cầu và lợi ích của các nước đang và kém phát triển và đảm bảo các nước này có lợi ích thiết thực từ những quy định mới và tích cực tham gia vào tăng trưởng thương mại thế giới.

Sự bế tắc của vòng đàm phán Doha trong bối cảnh các nước đang chống chọi với khủng hoảng tài chính toàn cầu khiến cho chủ nghĩa bảo hộ có xu hướng trở dậy, các biện pháp bảo hộ chủ yếu là các hàng rào phi thuế quan (NTB), tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường; tăng thuế xuất, trợ cấp, giấy phép nhập khẩu, thuế chống bán phá giá, vv. chủ nghĩa bảo hộ trở dậy có thể khiến quá trình phục hồi kinh tế thế giới sau khủng hoảng trở nên lâu hơn.

Chúng tôi nêu dưới đây một số vấn đề chủ yếu gây nên bất đồng giữa các nước và các nhóm nước và khiến vòng đàm phán Doha bế tắc: Thứ nhất, vấn đề nông nghiệp. Sau khi công bố dự thảo sửa đổi về các vấn đề nông nghiệp trong khuôn khổ Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), trong đó dự

thảo sửa đổi về vấn đề nông nghiệp của WTO, được cho là không có nhiều thay đổi so với trước, các nước phát triển sẽ cắt giảm trung bình 54% thuế nhập khẩu và các nước đang phát triển giảm 36% đối với hàng nông sản; và EU sẽ phải giảm 75-85%, Nhật Bản giảm 66% và Mỹ giảm 73% trợ cấp nông nghiệp. Tổng Giám đốc Pascal Lamy hy vọng văn bản mới nhất này sẽ là “cú hích mới” đưa vòng đàm phán Doha sang một giai đoạn mang tính quyết định. Tuy nhiên, các nước thành viên WTO đã có những phản ứng khác nhau và không tin tưởng vào khả năng hoàn tất vũng đàm phán này vào cuối năm 2010. Frank Vargo, Phó Chủ tịch phụ trách các vấn đề kinh tế quốc tế của Hiệp hội các nhà sản xuất quốc gia Mỹ, cho rằng đề nghị mới về cắt giảm thuế đối với hàng nông nghiệp được đưa ra tại vòng đàm phán Doha, ít có cơ hội đạt được thỏa thuận vì yêu cầu quá ít đối với các nước đang phát triển chủ chốt nhưng lại đòi hỏi Mỹ quá nhiều. Ông Vargo nói: Nếu vòng đàm phán Doha không đưa ra các đề xuất tiếp cận thị trường một cách công bằng và hợp lý thì sẽ không giành được sự ủng hộ. Hiện nay, Mỹ đang chịu sức ép chính trị từ trong nước do cam kết cắt giảm mạnh trợ cấp nông nghiệp của nước này tại vòng đàm phán Doha. Đòi lại, Mỹ muốn các nước đang phát triển chủ chốt mở cửa thị trường hơn nữa trong giao dịch thương mại.

Một ngày sau khi WTO công bố đề xuất mới về hàng nông nghiệp, các doanh nghiệp, nông dân ở Mỹ và Liên minh châu Âu (EU) đã lên tiếng phản đối. Cố vấn chính sách Hiệp hội nông dân châu Âu COPA

COGECA Shelby Matthews ước tính nông dân EU có thể phải chịu tổn thất ít nhất 30 tỷ Euro mỗi năm theo đề nghị mới của WTO. Tại Đức, nền kinh tế lớn nhất châu Âu và là nước xuất khẩu lớn nhất thế giới, tổ chức BDI đại diện cho các doanh nghiệp cũng cho rằng các đề xuất mới này càng khiến mục tiêu kết thúc vòng đàm phán Doha trở nên khó khăn hơn.

Bộ trưởng Nông nghiệp Canada Gerry Ritz cũng bày tỏ những lo ngại về các quy định thương mại trong đề nghị mới vừa được chủ tịch nhóm đàm phán nông nghiệp WTO Crawford Falconer đưa ra. Ông Ritz cho rằng hầu như không có tiến bộ gì trong các lĩnh vực liên quan đến các sản phẩm nhạy cảm. Ông khẳng định chính phủ Canada sẽ tiếp tục quản lý việc phân phối các mặt hàng nhạy cảm thuộc các ngành sản xuất bơ sữa và thịt gia cầm của nước này và sẽ tiếp tục giữ lập trường cứng rắn này trong các cuộc đàm phán tiếp theo tại WTO.

Trong khi đó, Braxin, đại diện nhóm các nước đang phát triển G20, lại cho rằng các đề xuất mới của EU và Mỹ về các mức trợ cấp nông nghiệp và thuế nhập khẩu là một bước đi đúng hướng, song vẫn chưa đủ để có thể tiến tới một thỏa thuận tự do buôn bán toàn cầu. Bộ Ngoại giao Braxin tuyên bố đề xuất trong các thỏa thuận dự thảo nói trên có tiến bộ, song nhiều điểm liên quan đến mức trần trợ cấp và hàng rào thuế quan ở những nền kinh tế phát triển vẫn còn thiếu và không rõ ràng.

*Thứ hai*, giảm thuế hàng công nghiệp. Khoảng 30 thị trường đang nổi sẽ phải giảm thuế nhập khẩu xuống mức tối đa từ 19%-

26%, biên độ rộng hơn so với các đề nghị trước đó vào tháng 2 năm 2008. Đại sứ Canada tại WTO D. Stephenson cho biết văn bản sửa đổi trong đề nghị mới nhìn chung có sự linh hoạt hơn và có một số thay đổi đối với các rào cản phi thương mại trong các lĩnh vực hóa chất và hàng điện tử. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tranh cãi và đòi hỏi nhượng bộ từ các nước phát triển về biện độ giảm thuế, lộ trình giảm thuế và những ưu đãi dành cho các nước có trình độ phát triển thấp hơn, vv.

*Thứ ba*, chính sách cạnh tranh. Các nước phát triển định đưa vấn đề này vào trong chương trình của WTO nhằm hình thành một số tiêu chuẩn tối thiểu về cạnh tranh trong WTO. Đây là vấn đề rất quan trọng đối với các nước đang phát triển. Bản thân họ cũng cần có các chính sách quy định các điều kiện cạnh tranh trong nước cũng như trên thế giới để hỗ trợ cho sự phát triển kinh tế trong nước.

*Thứ tư*, mua sắm chính phủ. Trong lĩnh vực mua sắm chính phủ, WTO tập trung chủ yếu vào các nội dung cụ thể nhằm bảo đảm tính công khai minh bạch trong mua sắm chính phủ. Mục đích của các nước phát triển trong việc thúc đẩy tính công khai minh bạch của mua sắm chính phủ là nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho các tập đoàn kinh tế của họ tiếp cận các hợp đồng mua sắm chính phủ của các nước đang phát triển một cách hợp pháp. Để đạt được điều đó, quan trọng nhất là cần phải đưa được hai nguyên tắc của WTO là tối huệ quốc (MFN) và đãi ngộ quốc gia (NT) vào trong các hoạt động mua sắm chính phủ. Xét theo mọi góc độ.

nếu nội dung này được đưa vào WTO thì các nước đang phát triển sẽ bị mất nhiều hơn là được. Do các nước đang phát triển sẽ không còn quyền lựa chọn đối tác cung cấp nữa.

*Thứ năm*, thương mại điện tử. Cũng tương tự như những vấn đề nêu trên, sáng kiến đưa thương mại điện tử vào WTO cũng xuất phát từ các nước phát triển. Mục đích của họ khi đưa ra sáng kiến thương mại điện tử là để đạt được một thoả thuận chính thức, theo đó các nước ký kết phải cam kết không đánh thuế nhập khẩu các giao dịch thương mại xuyên biên giới nếu những giao dịch này được thực hiện thông qua các phương tiện điện tử. Hiện nhiên, các nước đang phát triển sẽ bị bất lợi từ sáng kiến này vì khả năng hạn chế không cho phép họ thực hiện bán hàng (xuất khẩu) thông qua các công cụ điện tử nên việc miễn thuế nhập không có ý nghĩa với họ. Ngược lại, họ là những nước mua (nhập khẩu) hàng nhiều hơn nên nguồn ngân sách thu qua thuế sẽ bị mất. Thêm vào đó, việc đưa vấn đề thương mại điện tử vào WTO sẽ tạo ra một phương thức thương mại hoàn toàn mới trong các hoạt động thương mại của WTO vì các giao dịch này là loại hình đặc biệt không nằm trong cả thương mại hàng hóa lẫn dịch vụ. Điều này sẽ có tác động lớn đến toàn bộ hệ thống thương mại thế giới cũng như WTO.

*Thứ sáu*, lĩnh vực dịch vụ bao gồm rất nhiều ngành khác nhau, từ dịch vụ chuyên môn, kiến trúc tới viễn thông, vận tải v.v. Đây là lĩnh vực tăng trưởng nhanh nhất trong nền kinh tế toàn cầu, chiếm khoảng 70% sản lượng toàn cầu, 40% lao động toàn cầu và gần 20% thương mại quốc tế. Tại các nước

phát triển, xuất khẩu dịch vụ chiếm khoảng 20,3% tổng kim ngạch xuất khẩu, đối với các nước đang phát triển, con số này là 15,6%. Trên thế giới một số nước có kim ngạch xuất khẩu dịch vụ chiếm tới hơn 60% tổng kim ngạch xuất khẩu. Không chỉ các nước phát triển mà các nước đang phát triển cũng có tiềm năng xuất khẩu dịch vụ như du lịch hay xuất khẩu dịch vụ thông qua phương thức 4 (di chuyển của tự nhiên nhân).

Một trong những ưu tiên hàng đầu của các nước đang phát triển trong các cuộc đàm phán thương mại dịch vụ tại vũng đàm phán Doha là tăng cường tiếp cận thị trường thông qua phương thức 4. Các thành viên WTO, đặc biệt là các nước phát triển đặt ra rất nhiều hạn chế đối với di chuyển của các tự nhiên nhân theo phương thức 4 trong Hiệp định chung về thương mại dịch vụ (GATS), các hạn chế này có thể là yêu cầu về lương, các thủ tục thị thực phức tạp, “kiểm tra nhu cầu kinh tế”, không công nhận bằng cấp chuyên môn, áp đặt các quy định yêu cầu phân biệt đối xử hoặc các yêu cầu cấp phép rườm rà, đóng bảo hiểm xã hội không tương xứng với lợi ích thu được, và yêu cầu đăng ký hoặc yêu cầu phải là thành viên của các tổ chức chuyên môn.

Các nước phát triển lo sợ rằng việc thuê các nước đang phát triển cung cấp một số loại dịch vụ có thể dẫn tới mất việc làm ở nước mình. Điều này đó khiến các chính phủ tại các nước phát triển đưa ra các đạo luật cản trở việc thuê nước ngoài cung cấp dịch vụ. Tháng 3 năm 2005, 40 bang của Hoa Kỳ đó đưa ra 112 đạo luật chống lại việc thuê nước ngoài cung cấp dịch vụ. Tại châu Âu,

có những quy định pháp lý đưa ra để bảo vệ công nhân trong những hợp đồng thuê nước ngoài thực hiện, được biết đến dưới cái tên là “Chuyển giao công việc và bảo vệ người lao động”. Tất cả những quy định này có thể biến thành những rào cản trong tương lai đối với cung cấp dịch vụ qua biên giới. Các cuộc đàm phán hiện nay của GATS trong vòng đàm phán thương mại Doha đang tạo cơ hội quý báu để đảm bảo việc mở cửa thị trường.

*Thứ bảy*, tiêu chuẩn lao động và môi trường. Đây là những vấn đề các nước phát triển đang cố gắng đưa thêm vào vòng đàm phán Doha của WTO. Tiêu chuẩn lao động đã được quy định chặt chẽ trong Tổ chức Lao động thế giới (ILO). Phần lớn các nước đang phát triển phụ thuộc vào sự phát triển của các ngành kinh tế dựa trên lao động giản đơn, rẻ tiền và đây thường được coi là lợi thế cạnh tranh của họ. Lý do mà các nước phát triển đưa ra là các nước đang phát triển không bảo đảm được vấn đề nhân quyền trong lao động: lương thấp, điều kiện lao động tồi tàn, thậm chí còn lạm dụng lao động trẻ em, vv. Những vấn đề trên gây bất đồng sâu sắc giữa các nhóm nước phát triển và đang phát triển khiến cho vòng đàm phán Doha rơi vào bế tắc.

### **NGUY CƠ TRỖI DẬY CỦA CHỦ NGHĨA BẢO HỘ**

Giữa lúc vòng đàm phán Doha bế tắc thì cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu lan rộng, và tác động tiêu cực đến nền thương mại toàn cầu, tạo điều kiện cho chủ nghĩa bảo hộ có cơ hội trỗi dậy. Do đó Tổng Giám đốc WTO Pascal Lamy đã nhấn mạnh rằng, hệ thống thương mại toàn

cầu sẽ phải đối phó thêm với những căng thẳng về mặt chính trị do nguy cơ trỗi dậy của chủ nghĩa bảo hộ và làn sóng thất nghiệp hàng loạt trên khắp thế giới. Ông cho rằng, đó đến lúc cần gia tăng mức độ ràng buộc về mặt chính trị, đổi mới các cam kết về thương mại và hỗ trợ để sớm hoàn tất Vòng đàm phán Doha. Tổng Giám đốc P. Lamy cho biết, thương mại đó trở thành nạn nhân của khủng hoảng tài chính-kinh tế. Giá trị thương mại toàn cầu năm 2008 đạt 15.800 tỷ USD, con số này trong năm 2009 dự báo còn 14.400 tỷ USD.

Từ tháng 9-2008, nhiều nước đã đưa ra chính sách bảo hộ mậu dịch. Hàng loạt các biện pháp bảo hộ mậu dịch được các nước đưa ra và thực hiện như thuế quan, giấy phép nhập khẩu, trợ cấp, tiêu chuẩn lao động, tiêu chuẩn môi trường, tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, thuế chống bán phá giá, hàng rào phi thuế quan, vv. Theo thống kê của nhóm kinh tế toàn cầu Pháp, 64% các biện pháp bảo hộ đã được đưa ra và thực thi từ tháng 4-2008 đến nay, trong đó nhiều nhất là hàng rào phi thuế quan (NTB) chiếm 22%, các biện pháp chống bán phá giá chiếm 19%, 16% là các biện pháp thuế quan, vv. Sự trỗi dậy của các biện pháp bảo hộ bằng hàng rào kỹ thuật, hàng rào phi thuế quan đe dọa tự do hoá thương mại và khả năng kết thúc sớm vòng đàm phán Doha.

Theo số liệu của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), số tiền trợ cấp cho ngành nông nghiệp ở những nước công nghiệp phát triển vào khoảng 300 tỷ USD/năm, gấp 6 lần so với số tiền mà các nước công nghiệp phát triển trợ giúp cho

những nước nghèo. Các vòng đàm phán về lĩnh vực nông nghiệp đang bị đình trệ. Còn 29 thành viên WTO đó và đang chỉ trích mạnh mẽ việc Mỹ tái ban hành những biện pháp trợ giá xuất khẩu đối với các sản phẩm sữa của nước này, cảnh báo điều này có thể là một tiền lệ nguy hiểm khiến thế giới quay lại chủ nghĩa bảo hộ và nguy cơ bùng phát cuộc chiến thương mại. Braxin, đại diện cho 23 nước đang phát triển tại cuộc họp bộ trưởng WTO ở Geneve mới đây cho rằng, Washington đang thúc đẩy chính sách bảo hộ "lạc hậu", phá hoại hệ thống thương mại toàn cầu vào đúng thời điểm nền kinh tế thế giới đang trong tình trạng suy giảm tồi tệ nhất trong gần 80 năm nay.

Australia, đại diện cho các nước xuất khẩu nông sản, khẳng định, những chính sách trợ giá mà Bộ trưởng Nông nghiệp Mỹ Tom Vilsack công bố hôm 5-2008 đối với 102 tấn sữa, trong đó chủ yếu là sữa bột, bơ và pho-mát của Mỹ, là sự "đối xử thô bạo, bất công đối với các nước đang tuân thủ những quy định của WTO về buôn bán công bằng, đặc biệt có nguy cơ phá vỡ sự phục hồi của nền kinh tế toàn cầu, thậm chí càng đẩy lùi tiến trình phục hồi kinh tế". Trong khi đó, Mỹ biện minh rằng việc trợ giá cho những sản phẩm sữa của nước này là cần thiết để bảo vệ nông dân chăn nuôi bò sữa trước nguy cơ bị các sản phẩm sữa của Liên hiệp châu Âu (EU), mà Washington cho rằng cũng được EU hỗ trợ. Mỹ cho rằng quyết định của EU phá hoại nghiêm trọng tính cạnh tranh của các sản phẩm Mỹ và buộc Mỹ phải có biện pháp trả đũa. Ngay lập tức, đại diện nông nghiệp của EU Mi-chen Man đã

bác bỏ lời chỉ trích của phía Mỹ và cho rằng Mỹ không nên coi việc làm của EU như cái cớ để biện minh cho hành động của mình.

Ban lãnh đạo WTO và bản thân Tổng Giám đốc P.Lamy đó có nhiều sáng kiến và nỗ lực nhằm đạt được thỏa thuận giữa các bên về một cơ chế thương mại tự do toàn cầu mới. Song, cuộc khủng hoảng tài chính-kinh tế toàn cầu đó hạn chế nỗ lực thúc đẩy vòng đàm phán Doha. Thỏa thuận Doha nếu đạt được sẽ đem lại 150 tỷ USD cho nền kinh tế thế giới và được đánh giá là đặc biệt quan trọng trong bối cảnh cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Chính vì vậy, Nhóm các nước xuất khẩu nông nghiệp (CGMM) chủ yếu, gồm 19 quốc gia chiếm 25% tổng kim ngạch trao đổi sản phẩm nông nghiệp của toàn thế giới, tại Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 33 ở Indonesia hồi đầu tháng 6, đó nhất trí cùng nhau thúc đẩy nỗ lực nhằm khôi phục vòng đàm phán Doha, đồng thời cam kết hướng tới một thỏa thuận khung nhằm bãi bỏ các chế độ trợ giá xuất - nhập khẩu. Hội nghị ra thông cáo nhấn mạnh, thành công của Vòng đàm phán Doha có ý nghĩa quan trọng giúp thúc đẩy phát triển ở các quốc gia đang phát triển, đồng thời góp phần ngăn chặn chủ nghĩa bảo hộ đang có xu hướng gia tăng. Tổng Giám đốc WTO P. Lamy vẫn lạc quan hy vọng, vòng đàm phán Doha sẽ đạt được thỏa thuận cuối cùng vào năm 2010.

### TRIỂN VỌNG VÒNG ĐÀM PHÁN DOHA

Kết thúc hội nghị các Bộ trưởng quy mô nhỏ của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) tổ chức tại thủ đô New Delhi (Ấn Độ) tháng 7 năm 2009, các bên tham gia hội

ngộ đó nhất trí đồng ý trong năm 2010 sẽ kết thúc vòng đàm phán Doha. Bộ trưởng Thương mại nước chủ nhà Ấn Độ Anand Sharma, trưởng đoàn đàm phán và các quan chức cấp cao đó nhất trí sẽ nhóm họp vào ngày 14/9 tại Geneva (Thụy Sĩ) để tái khởi động toàn bộ tiến trình của vòng đàm phán thương mại Doha vốn đang bị bế tắc. Hội nghị các Bộ trưởng này đã phát ra một tín hiệu tích cực, cho thấy, các bên sẽ tái khởi động đàm phán, kiên quyết phản đối chủ nghĩa bảo hộ thương mại. Trước tiên là phát triển vòng đàm phán, xem xét đến sự phát triển ổn định của các nước đang phát triển và những nước nhỏ. Đại diện thương mại Mỹ Ron Kirk khẳng định cam kết của Washington hoàn tất vòng đàm phán này, mặc dù cho rằng mục tiêu kết thúc vòng đàm phán đa phương này vào năm 2010 đòi hỏi nỗ lực lớn.

Vòng đàm phán Doha bế tắc trong bối cảnh khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế khiến nhiều nước đưa ra các biện pháp bảo hộ thương mại nhiều hơn. Tuy nhiên, trước mắt các nền kinh tế phát triển vẫn đang trong quá trình phục hồi, lòng tin người tiêu dùng vẫn thấp. Do đó, vòng đàm phán Doha còn phải đối mặt với nhiều áp lực. Để đạt được thỏa thuận cuối cùng, các thành viên WTO sẽ phải nhượng bộ và nhất trí được với nhau nhiều vấn đề, trong đó có việc các nước giàu phải cắt giảm đáng kể chính sách trợ giá trong khi các nước nghèo phải mở cửa thị trường hơn nữa. Các quốc gia như Ấn Độ lo ngại các hậu quả xấu nếu xóa bỏ hết hàng rào thuế quan, trong khi Mỹ

và Liên minh châu Âu (EU) không muốn từ bỏ việc trợ cấp nông nghiệp, vốn khiến các đảng phái chính trị cảm nhận được sự ủng hộ đông đảo của cử tri.

Để kết thúc vòng đàm phán Doha vào cuối năm 2010 đúng như mong muốn của Tổng giám đốc WTO Pascal Lamy, chương trình nghị sự đàm phán của WTO có lẽ nên chú trọng đưa những vấn đề nhỏ, vừa phải, đạt được sự đồng thuận, bao quát, toàn diện, tính toán hài hòa lợi ích của các nhóm nước khác nhau, tập trung vào việc thực hiện các hiệp định đã có, tổng kết những thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện các hiệp định của WTO, tạo cơ chế để các nước báo cáo thường xuyên hơn và giám sát các nước thực hiện hiệp định, vv. Không nên quá "ôm đồm" hoặc đưa ra quá nhiều vấn đề hoặc vấn đề quá lớn vào chương trình nghị sự. Nếu không, vòng đàm phán Doha khó có thể kết thúc vào cuối năm 2010.

#### Tài liệu tham khảo

1. IMF, "World Economic Outlook", IMF, 2009
2. Razeen Sally, "Trade policy in the BRICS: a crisis stocktake and looking ahead", European Center for International Political Economy, N0.03/2009
3. Razeen Sally, "The ASEAN charter and regional economic integration: A watershed?" European Center for International Political Economy, 2009
4. Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị Thế giới từ số 1 đến số 9 năm 2009
5. Thời báo Kinh tế Việt Nam các số tháng 10, 11 năm 2009
6. Trang web: [www.wto.org](http://www.wto.org)